

Số: /KH-UBND

Thanh Lĩnh, ngày 15 tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác trẻ em trên địa bàn xã Thanh Lĩnh năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 11/5/2023 của UBND huyện Thanh Chương về việc thực hiện công tác trẻ em trên địa bàn huyện Thanh Chương năm 2023, Ủy ban nhân dân xã Thanh Lĩnh xây hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai kịp thời, đầy đủ và có hiệu quả các nội dung của các quyết định, chương trình, đề án về công tác trẻ em trên địa bàn xã. Tạo sự quan tâm, phát huy vai trò và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành từ xã đến cơ sở, gia đình, cộng đồng và toàn xã hội đối với công tác trẻ em.

2. Yêu cầu

a) Cụ thể hóa các nội dung, đề ra các giải pháp thực hiện các quyết định, chương trình, đề án về công tác trẻ em phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương, đơn vị đảm bảo cho việc chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả.

b) Xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các nội dung, quy định trong các quyết định, chương trình, đề án về công tác trẻ em; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để triển khai thiết thực, hiệu quả công tác trẻ em

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao trách nhiệm, kiến thức, kỹ năng về công tác trẻ em

1.1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh, của huyện, của xã để thực hiện pháp luật, chính sách về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em¹.

¹ Luật trẻ em năm 2016, Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/05/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt các chương trình, kế hoạch, dự án về trẻ em giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030; Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 11/6/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Tổ chức Tháng hành động vì trẻ em năm 2023 với chủ đề “*Chung tay giảm thiểu tổn hại trẻ em*”; Triển khai, nhân rộng các mô hình về bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn xã.

Thời gian thực hiện: Tháng 6 năm 2023

Công chức văn hóa – xã hội chủ trì phối hợp với các ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đơn vị liên quan, cơ sở thôn, gia đình và trẻ em.

1.2. Đa dạng hóa các hoạt động, nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về trẻ em, các kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, bảo vệ, giáo dục trẻ em. Tăng thời lượng phát sóng, các chuyên trang, chuyên mục về công tác trẻ em.

Tổ chức truyền thông, giáo dục, tập huấn đến các cấp ủy, chính quyền, tổ chức, đơn vị, cộng đồng thôn, xóm. Tập trung hướng tới nhóm trẻ em, học sinh và các thầy, cô giáo ở các cấp học, bậc học và đặc biệt là các bậc cha, mẹ, các thành viên trong gia đình và người trực tiếp chăm sóc trẻ. Thông tin về Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111, đường dây nóng bảo vệ trẻ em của tỉnh 1800.599.963 tại Trung tâm công tác xã hội tỉnh và các dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa phương đến từng gia đình, lớp học, cộng đồng dân cư và trẻ em.

Công chức văn hóa, công chức chính sách chủ trì phối hợp với các ban ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đơn vị liên quan; các cơ sở thôn, gia đình và trẻ em..

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm

1.3. Nhân rộng phong trào “*Toàn dân chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em*” gắn tiêu chí về thực hiện quyền trẻ em với đánh giá nông thôn mới, đô thị văn minh trong cuộc vận động “*Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” đến từng địa bàn dân cư.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên chủ trì phối hợp ban, ngành, đơn vị liên quan; các cơ sở thôn, gia đình và trẻ em.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm

2. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về công tác trẻ em, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị

2.1. Về Mục tiêu phát triển toàn diện trẻ em, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em

Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp, chương trình, đề án về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em, chăm sóc sức khỏe tâm thần; phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời; Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ gia đình nghèo; hướng dẫn về việc đảm bảo an toàn, cách chăm sóc, thực hiện cách ly, theo dõi, điều trị và phòng chống các dịch bệnh, dịch bệnh Covid-19 cho trẻ em.

Trạm y tế chủ trì phối hợp với các ban, ngành, gia đình, cá nhân liên quan, các địa phương.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm

2.2. Về mục tiêu giáo dục trẻ em

Triển khai thực hiện hiệu quả công tác huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo ra lớp; giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học đặc biệt là trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực; chủ động, linh hoạt sử dụng nhiều giải pháp, hình thức tổ chức dạy và học, đảm bảo phòng chống dịch bệnh để hoàn thành tốt chương trình năm học 2022 - 2023. Triển khai thực hiện hiệu quả mô hình phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong hoạt động giáo dục học sinh; chú trọng giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc và phát triển nhân cách, kỹ năng sống, tài năng của trẻ em; giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản cho trẻ em.

Các đơn vị trường học trên địa bàn chủ trì phối hợp với các ban, ngành, tổ chức, đơn vị liên quan, các cơ sở thôn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm

2.3. Mục tiêu về bảo vệ trẻ em

2.3.1. Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em, tăng cường các biện pháp đảm bảo thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em trên địa bàn xã

2.3.2. Thực hiện tốt công tác bảo vệ trẻ em trong tình hình dịch bệnh covid đang có chiều hướng quay lại trên địa bàn, chăm sóc trẻ em con phụ sản, trẻ em mồ côi cha mẹ do bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo đúng quy định.

2.3.3. Thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, nhất là đuối nước trẻ em; tăng đầu tư kinh phí cho công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em ở địa phương.

2.3.5. Thực hiện hiệu quả công tác phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; nâng cao nhận thức, năng lực và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức có liên quan, người sử dụng lao động, cộng đồng, cha mẹ và trẻ em; không để xảy ra việc sử dụng trẻ em lao động trái với quy định của pháp.

2.3.6. Thực hiện tuyên truyền, vận động đồng bào, trong đó quan tâm đến đối tượng thanh thiếu niên từ đủ 10 tuổi trở lên, cả nam và nữ ở vùng dân tộc thiểu số xóa bỏ những hủ tục lạc hậu trong hôn nhân và phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết.

2.3.7. Thực hiện tốt công tác nuôi con nuôi; trợ giúp pháp lý cho trẻ em theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý; đảm bảo cho trẻ em được trợ giúp pháp lý miễn phí, được thông báo đầy đủ về quyền được trợ giúp pháp lý.

Công chức Tư pháp – Hộ tịch chủ trì phối hợp với các ban, ngành, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan, cơ sở thôn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

2.3.8. Tăng cường hoạt động quản lý trên mạng Internet, các mạng xã hội có nội dung liên quan đến trẻ em. Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, thiết lập các kênh thông tin để tiếp nhận, phản ánh thông tin về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; bảo đảm quyền bí mật đời sống riêng tư của trẻ em trong hoạt động thông tin, truyền thông.

Công chức văn hóa phối hợp với các ban, ngành, tổ chức, đơn vị liên quan, các cơ sở thôn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm

2.4. Mục tiêu về mục tiêu văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em

2.4.1. Tiếp tục quan tâm xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao dành cho trẻ em, nhất là các địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bảo đảm hoạt động biểu diễn, sáng tác nghệ thuật có nội dung phù hợp với văn hóa truyền thống, có phương thức phù hợp với trẻ em trong bối cảnh phòng chống dịch Covid-19.

Công chức văn hóa, Đoàn xã, các trường học chủ trì phối hợp với các ban, ngành, tổ chức, đơn vị liên quan, các cơ sở thôn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm

2.4.2. Ưu tiên bố trí quỹ đất, nguồn lực đầu tư xây dựng phát triển các công trình văn hóa thể thao cho trẻ em.

Chủ trì: Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân cấp xã

Phối hợp với các ban, ngành, tổ chức, đơn vị liên quan, các cơ sở thôn.

Thời gian thực hiện: Có kế hoạch trong 6 tháng đầu năm 2023.

2.5. Mục tiêu về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề trẻ em

2.5.1. Xây dựng, hướng dẫn, thực hiện mô hình phát triển toàn diện trẻ em; dịch vụ bảo vệ trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em.

Công chức chính sách chủ trì phối hợp với các ban, ngành, đơn vị liên quan, các cơ sở thôn.

Thời gian thực hiện: Tháng 4-5/2023

2.5.2. Lòng ghép xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình phòng chống bạo lực gia đình gắn với tuyên truyền giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình, chú trọng thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong gia đình.

Chủ trì: Công chức văn hóa

Phối hợp: Các ban, ngành liên quan, các cơ sở thôn, cộng đồng, gia đình.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm

2.5.3. Tích hợp, lồng ghép các nội dung có sự tham gia của trẻ em vào các chương trình chính khóa và hoạt động ngoại khóa phù hợp với cấp học, năng lực, sự phát triển của trẻ em; xây dựng và phát triển mô hình đối thoại học đường để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong trường học.

Chủ trì: Các trường học trên địa bàn xã

Phối hợp: Đoàn xã, các tổ chức, gia đình.

Thời gian thực hiện: Tháng 11/2023

2.5.4. Tổ chức lấy ý kiến, kiến nghị của trẻ em: định kỳ hàng tháng tổ chức lấy ý kiến, kiến nghị của trẻ em, tổng hợp, theo dõi, giám sát việc giải quyết và phản hồi cho trẻ em về các ý kiến, kiến nghị; chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động Câu lạc bộ tư vấn, trợ giúp trẻ em cấp xã; tổ chức 01 Diễn đàn gặp gỡ giữa trẻ em với đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, lãnh đạo các ban, ngành; phối hợp giám sát việc thực hiện Luật Trẻ em.

Chủ trì: Đoàn xã.

Phối hợp: các ban, ngành liên quan, các cơ sở thôn.

Thời gian thực hiện: Tháng 7/2023

3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về trẻ em gắn với thực hiện công tác BVCS và GDTE trong các chính sách phát triển kinh tế - xã hội

3.1. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về trẻ em; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia, lồng ghép vấn đề nghèo trẻ em trong chính sách tiếp cận giảm nghèo đa chiều; xây dựng các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, các công trình phục vụ chăm sóc trẻ em, góp phần thực hiện hiệu quả công tác trẻ em.

Chủ trì: Các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội cấp xã; các cơ sở thôn.

Phối hợp: Công chức tư pháp, các ban ngành liên quan.

Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo của cấp trên

3.2. Tăng cường đầu tư nguồn lực cho công tác chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trẻ em.

3.2.1. Bố trí ngân sách và huy động nguồn lực xã hội nhằm đảm bảo công tác bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em, trong đó ưu tiên địa bàn khó khăn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn; lồng ghép với các chương trình, đề án khác có liên quan để triển khai Kế hoạch.

Chủ trì: Công chức tài chính – kế toán.

Phối hợp: Công chức chính sách và các ban, ngành, tổ chức, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Quý 01/2023

3.3. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, sơ, tổng kết; khen thưởng, kỷ luật trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quyền trẻ em

3.3.1. Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em tại ít nhất 02 địa bàn cấp xã; Kiểm tra, thanh tra các quỹ từ thiện có hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, hỗ trợ trẻ em trên địa bàn xã.

Chủ trì: Công chức chính sách xã hội, các cơ sở thôn.

Phối hợp: Các ban, ngành, tổ chức, đơn vị, cá nhân và các cơ sở liên quan.

Thời gian thực hiện: Tháng 4/2023

3.3.2. Giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo việc thực hiện quyền trẻ em; đơn đốc việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của trẻ em, cha mẹ, người giám hộ, tổ chức đại diện tiếng nói nguyện vọng của trẻ em.

Chủ trì: Công chức chính sách xã hội, Công an, công chức tư pháp – hộ tịch; các tổ chức đoàn thể liên quan.

Phối hợp: Các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan

Thời gian thực hiện: Theo thời điểm của các vụ việc, vấn đề

3.3.3. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chủ trì: Các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội cấp xã; Các cơ sở thôn.

Phối hợp: Các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Thời gian thực hiện: Định kỳ 6 tháng, 1 năm hoặc đột xuất

3.3.4. Thực hiện đánh giá xã, thị trấn phù hợp với trẻ em theo quy định.

Chủ trì: UBND cấp xã

Phối hợp: Các ban, ngành, tổ chức liên quan.

Thời gian thực hiện: Tháng 12/2023

3.3.5. Xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về trẻ em, nhất là các hành vi xâm hại trẻ em.

- Đề cao và xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra các vụ xâm hại trẻ em trên địa bàn quản lý mà không có biện pháp chỉ đạo, xử lý có hiệu quả hoặc vi phạm pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em, tảo hôn.

- Xử lý nghiêm đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân, kể cả cha mẹ, người chăm sóc trẻ em có hành vi vi phạm pháp luật về trẻ em, nhất là các hành vi xâm hại trẻ em, bao che, chậm trễ, cố tình kéo dài vụ việc vi phạm quyền trẻ em

Chủ trì: Công chức văn hóa xã hội, Công an, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân.

Phối hợp: Các ban, ngành, tổ chức, đơn vị, địa phương, cá nhân có liên quan

Thời gian thực hiện: Theo các vụ việc, vấn đề.

3.3.6. Triển khai thu thập chỉ tiêu thống kê, báo cáo theo Thông tư số 13/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em, xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em; theo dõi, quản lý rà soát, xác thực thông tin, dữ liệu trẻ em và duy trì cập nhật lên phần mềm quản lý thông tin trẻ em trên nền tảng số.

Chủ trì: Công chức chính sách.

Phối hợp: Các ban, ngành, tổ chức, đơn vị, cơ sở thôn.

Thời gian thực hiện: Theo định kỳ báo cáo 6 tháng và cả năm.

3.3.7. Thực hiện các báo cáo:

- Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới.

Thời gian thực hiện: Tháng 3/2023

- Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 11/6/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn xã.

Thời gian thực hiện: Tháng 12/2023

- Báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề liên quan đến trẻ em trên địa bàn xã năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

Thời gian thực hiện: Tháng 10/2023

Chủ trì: Công chức chính sách xã hội.

Phối hợp: Các ban, ngành, tổ chức, đơn vị, các cơ sở thôn, cá nhân có liên quan.

4. Củng cố bộ máy, kiện toàn, phát huy hệ thống tổ chức, mạng lưới cộng tác viên bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở cơ sở

4.1. Tham mưu bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em cấp xã.

Chủ trì: HĐND và UBND cấp xã;

Phối hợp: Các ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm

4.2. Phát huy vai trò, trách nhiệm và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Điều hành công tác trẻ em các cấp; phối hợp với các phòng, ngành liên quan và các địa phương củng cố hệ thống cơ sở; xây dựng Quy trình phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trên địa bàn xã

Chủ trì: Công chức chính sách

Phối hợp: Các ban, ngành, tổ chức, đơn vị liên quan, các cơ sở thôn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm; xây dựng Quy trình vào Quý II/2022

4.3. Xây dựng các chương trình, kế hoạch liên ngành để thực hiện các nhiệm vụ có tính chất liên ngành về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Chủ trì: Công chức chính sách xã

Phối hợp: Các ban, ngành, tổ chức, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Theo thời gian phối hợp trình của các ngành.

4.4. Thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ và giáo dục trẻ em”; các phong trào của các tổ chức đoàn thể; các hoạt động của các tổ chức xã hội, cơ quan, đơn vị với mục tiêu xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em, bảo đảm tất cả trẻ em có cơ hội phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức.

Chủ trì: Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức thành viên, tổ chức xã hội các cấp

Phối hợp: Các ban, ngành, tổ chức, đơn vị, các cơ sở thôn

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; từ nguồn huy động, đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán ngân sách để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Phân công tổ chức thực hiện

2.1. Công chức chính sách chủ trì tham mưu, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch công tác trẻ em năm 2023, định kỳ báo cáo UBND xã và Phòng Lao động – TB & XH theo quy định.

2.2. Các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội cấp xã; các cơ sở thôn theo chức năng nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch và chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch công tác trẻ em năm 2023.

2.3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp phối hợp triển khai, thực hiện Kế hoạch

3. Chế độ báo cáo

Báo cáo tình hình thực hiện công tác trẻ em định kỳ 6 tháng (ngày 10 tháng 5), báo cáo năm (ngày 30 tháng 10) về công chức chính sách – xã hội) để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo phòng Lao động – Thương binh và Xã hội theo quy định (*có biểu mẫu các phụ lục 1,2,3,4,5,6,7 kèm theo kế hoạch*).

Nơi nhận:

- Phòng Lao động - TB&XH (để b/c);
- TT Đảng uỷ, HĐND xã (để b/c);
- CT, PCT UBND xã (để b/c);
- Các ban ngành, đoàn thể liên quan;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hiến